

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-HCBCTP

Thanh Hóa, ngày tháng 10 năm 2025

V/v tham gia báo giá liên quan đến các nội dung chi phí tư vấn xây dựng phần mềm thuộc dự án: Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính.

Kính gửi: Các Công ty hoạt động lĩnh vực tư vấn.

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng Công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định 82/2024/NĐ-CP, ngày 10/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2024 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết 04/2025/NQ-CP, ngày 20/8/2025 của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Hiện tại, Sở Tư pháp Thanh Hóa đang được giao tham mưu thực hiện dự án: Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính, với một số thông tin cơ bản liên quan đến dự án như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính đáp ứng được các yêu cầu sau:

- Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính là một chương trình giúp số hoá toàn bộ quy trình xử lý vi phạm hành chính từ khâu: Lập hồ sơ bản đầu (biên bản làm việc, kết quả phân tích mẫu, kết luận giá định...) - Lập Biên bản vi phạm hành chính - Xác minh các tình tiết liên quan (nếu có) - ban hành quyết định - thi hành quyết định; Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính phải được tổ chức tập trung, trực tuyến, giúp các cơ quan chức năng liên thông quản lý, trao đổi thông tin và xử lý thủ tục hoàn toàn trên môi trường số với nhau. Qua đó sẽ rút ngắn được thời gian giải quyết, khắc phục được khó khăn về vấn đề thời hạn xử lý nêu trên. Việc tra cứu, truy xuất, xác minh thông tin, đặc biệt là xác định các trường hợp **“tái phạm”** cũng sẽ được thực hiện một cách thuận tiện, nhanh chóng. Năng suất và hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức từ đó cũng được nâng cao, góp phần giải quyết khó khăn về thiếu hụt nhân sự, quá tải trong công việc.

- Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính được xây dựng phải có sẵn tập hợp tài liệu làm căn cứ pháp lý xử lý vi phạm hành chính có hiệu lực được tổ chức, hệ thống một cách khoa học nhằm giúp người dùng áp dụng và dẫn chiếu một cách nhanh chóng, hạn chế được tối đa các sai sót.

- Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính phải có sẵn tập hợp các Biểu mẫu thủ tục, Biểu mẫu báo cáo thống kê đúng theo quy định pháp luật và chỉ được cập nhật bởi một đầu mối duy nhất. Đồng thời có tính năng lấy dữ liệu, số liệu đầu vào một cách tự động từ đó giúp người dùng kết xuất và phát hành nhanh chóng, dễ dàng các Biểu mẫu thủ tục và Biểu mẫu báo cáo thống kê. Việc này cũng khắc chế được tình trạng không thống nhất về biểu mẫu.

- Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính có các tính năng: Gợi ý, định hướng quy trình xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Điều này sẽ giúp hạn chế tối đa các sai sót trong trường hợp trình độ nhân sự bị hạn chế và công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn xử lý vi phạm hành chính chưa thực hiện tốt.

- Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính có các hình thức so sánh số liệu, các biểu đồ thể hiện xu hướng vi phạm hành chính... giúp lãnh đạo có thể dễ dàng dự báo, phán đoán được các khó khăn, thuận lợi, từ đó có các quyết định hoặc các ý kiến tham mưu kịp thời trong công tác xử lý vi phạm hành chính.

- Quản lý được quá trình thi hành quyết định xử phạt của đối tượng và trách nhiệm giám sát của người ban hành Quyết định xử phạt.

- Phần mềm Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính phải sử dụng giao tiếp lập trình ứng dụng mở (Open API) nhằm đảm bảo khả năng tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tại Bộ Tư pháp.

2. Quy mô, nội dung đầu tư:

Xây dựng Phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính tại:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;

- UBND cấp xã, Công an cấp xã và các cơ quan có chức danh có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

3. Địa điểm đầu tư: Sở Tư pháp Thanh Hóa - 32 Đại Lộ Lê Lợi - Phường Hạc Thành - Tỉnh Thanh Hóa.

Để có cơ sở xem xét, làm cơ sở cho việc thẩm định dự toán thuộc dự án nêu trên, Sở Tư pháp Thanh Hóa kính đề nghị các Quý đơn vị, Quý Công ty xem xét, cung cấp báo giá đối chi phí tư vấn xây dựng phần mềm với các thông tin và yêu cầu cần cung cấp theo phụ lục đính kèm.

Nội dung báo giá của Quý đơn vị, Quý Công ty đề nghị gửi về Sở Tư pháp

trước ngày 12/10/2025 (theo địa chỉ: Sở Tư pháp Thanh Hóa, số 34 Đại Lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, file mềm gửi về địa chỉ email: stpthanhhoa@moj.gov.vn).

Sở Tư pháp Thanh Hóa rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của Quý Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trang TTĐT Sở (để Đăng tải);
- Lưu: VT, HCBCTP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Ngọc Minh

Phụ lục

Các chức năng Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính
 (Kèm theo Công văn số: /STP-HCBCTP, ngày /10/2025 của Sở Tư pháp)

STT	Danh mục chi phí cần báo giá	Chi phí trước thuế (đồng)	Thuế VAT	Chi phí sau thuế (đồng)
I	Chi phí quản lý dự án			
II	Chi phí tư vấn			
1	Chi phí khảo sát			
2	Lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật			
3	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính			
4	Giám sát công tác triển khai (giám sát nâng cấp phần mềm)			
5	Chi phí kiểm toán dự án			
V	Chi phí khác			
1	Chi phí đánh giá an toàn thông tin, gồm: - Đánh giá phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tương ứng Quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT. - Rà soát lỗ hổng bảo mật ứng dụng và kiểm tra, đánh giá đảm bảo an toàn cơ bản đối với phần mềm cấp độ			

	tương ứng của hệ thống theo quyết định 742/QĐ- BTTTT. - Rà quét bảo mật.			
--	---	--	--	--

*** Ghi chú:**

- Chi phí xây lắp: 0 đồng;
- Chi phí thiết bị trước thuế: 6.350.000.000.000 đồng;
- Chi phí thiết bị sau thuế: 6.350.000.000 đồng.